

Số: 1612/GDĐT

Quy định về công tác tổ chức và
quản lý thi nghề phổ thông

Càn Giờ, ngày 13 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở;
- Hiệu trưởng trường THCS-THPT Thạnh An;

Căn cứ văn bản số 10945/BGDDT-GDTrH ngày 27/11/2008 của Bộ Giáo dục
và Đào tạo về việc hướng dẫn thi và cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông.

Căn cứ Công văn số 3272/GDĐT-TrH ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo
dục và Đào tạo về Quy định về công tác tổ chức và quản lý thi nghề phổ thông kể từ
năm học 2020- 2021;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác tổ chức và quản lý thi nghề
phổ thông năm học 2020- 2021 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1. Đối tượng dự thi

Học sinh các trường trung học cơ sở có tham gia học nghề, có đủ điều kiện về
cơ sở vật chất theo yêu cầu của chương trình, giáo viên có đủ trình độ chuyên môn
theo quy định và được sự chỉ đạo, quản lý chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào
tạo.

2. Điều kiện dự thi

Học sinh phải học đủ thời gian và nội dung chương trình nghề phổ thông theo
quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hội đủ 2 điều kiện dưới đây:

- Đã học hết chương trình nghề phổ thông cấp THCS: 70 tiết, có điểm tổng kết
cuối khóa học nghề phổ thông từ trung bình (5,0 điểm) trở lên.

- Không nghỉ học quá 10% tổng số tiết của chương trình nghề phổ thông cấp
THCS (không quá 7 tiết).

II. CÁC MÔN (NGHỀ) THI

Điện dân dụng, Vẽ kỹ thuật, Tin học văn phòng, Photoshop, Tự động hóa ứng
dụng, Chăn nuôi - Thú y, Trồng trọt, Thêu, Nhiếp ảnh, Nấu ăn, Cắt - uốn tóc, Thủ
công mỹ nghệ, ... (xem phụ lục).

III. ĐĂNG KÝ THI

Hiệu trưởng trường THCS, trường phổ thông có cấp THCS, đăng ký thi cho học sinh ở Hội đồng thi huyện. Thời hạn đăng ký do Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định. Phòng Giáo dục và Đào tạo tập hợp danh sách học sinh có đủ điều kiện dự thi, báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục Trung học).

IV. TỔ CHỨC THI

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của kỳ thi tại huyện.

Hội đồng thi chịu trách nhiệm chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện mọi công việc của kỳ thi tại huyện.

1.1. Điểm coi thi

- Trưởng Điểm coi thi: Hiệu trưởng trường THCS;
- Phó trưởng Điểm coi thi: Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng trường THCS;
- Thư ký Điểm coi thi: Cán bộ hoặc giáo viên có khả năng làm thư ký.

1.2. Ban chấm thi

- Trưởng Ban chấm thi: Trưởng hoặc phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.
- Phó Trưởng Ban chấm thi: Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng trường THCS;
- Thư ký Ban chấm thi: Cán bộ, chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

1.3. Cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi

- Cán bộ coi thi: Gồm các giáo viên của các trường THCS. Hội đồng thi không bố trí cán bộ coi thi học sinh mình. Mỗi phòng thi có hai cán bộ coi thi thuộc 2 đơn vị khác nhau. Phòng GDĐT có trách nhiệm huy động đủ số lượng cán bộ coi thi theo nhu cầu công tác.
- Cán bộ chấm thi: Gồm các giáo viên có chuyên môn. Phòng Giáo dục và Đào tạo huy động đủ số lượng cán bộ chấm thi để làm nhiệm vụ.

V. NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THI

Tổ chức và điều hành các công việc liên quan đến kỳ thi theo quy chế hiện hành. Chú ý các yêu cầu sau:

1. Tổ chức kiểm tra hồ sơ học sinh dự thi, xét duyệt và kết luận điều kiện dự thi của học sinh thuộc Hội đồng thi. Lưu ý kiểm tra tính chính xác các thông tin về nhân thân của học sinh (ngày tháng năm sinh, nơi sinh...).
2. Đảm bảo an toàn và các điều kiện phục vụ kỳ thi (thành lập phòng thi, trang thiết bị, dụng cụ và nguyên vật liệu, bảo vệ, an ninh, y tế, nguồn điện...).
3. Thực hiện các nghiệp vụ tổ chức, quản lý và điều hành công tác thi lý thuyết, coi và chấm thi thực hành (chấm điểm thao tác thực hành, chấm điểm thao tác và điểm sản phẩm thi theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo thi).

4. Quản lý hồ sơ và sản phẩm thi, chuyển giao các hồ sơ và sản phẩm thi về Ban chấm thi.

VI. NHIỆM VỤ BAN CHẤM THI

Tổ chức và thực hiện các công việc về chấm thi theo quy chế thi hiện hành. Cụ thể:

1. Tiếp nhận hồ sơ và sản phẩm thi từ các Điểm coi thi chuyển đến.
2. Xét và giải quyết tiếp các bất thường trong thi do Điểm coi thi chuyển đến.
3. Hướng dẫn biểu điểm chấm thi, làm mã bài thi, tổ chức và điều hành công tác chấm thi, nhập điểm, so dò ... xử lý kết quả. Tập hợp tình hình kỳ thi, chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác tổng kết và xét duyệt kết quả thi.

VII. THỜI GIAN THI VÀ ĐỀ THI

Sở có văn bản xác định ngày thi và tiến độ các công việc phải thực hiện.

1. Thời gian làm bài thi

- Thi lý thuyết: 60 phút.
- Thi thực hành: từ 60 phút đến 180 phút tùy theo đặc thù riêng của môn (nghề) thi.

2. Đề thi

Sở Giáo dục và Đào tạo ra đề thi lý thuyết, đề thi thực hành, in sao và chuyển đề thi cho các Hội đồng thi.

VIII. ĐIỂM THI VÀ XÉT DUYỆT KẾT QUẢ THI

1. Điểm thi

- Điểm bài thi lý thuyết (LT): 10 điểm.
- Điểm bài thi thực hành (TH): 10 điểm. Bao gồm điểm thao tác (TT) và điểm sản phẩm (SP). Hai điểm này sẽ có tỉ lệ điểm cụ thể và được quy định trong đề thi và bản hướng dẫn chấm thi của từng môn (nghề) thi.

$$\text{Điểm LT} + \text{Điểm TH} \times 3$$

- Điểm tổng kết bài thi =

4

- Điểm bài thi lý thuyết và thực hành không làm tròn.
- Điểm tổng kết bài thi được làm tròn đến 0,5 điểm (theo qui tắc làm tròn điểm).

2. Xếp loại thi

Tất cả các học sinh dự thi có điểm tổng kết bài thi đạt từ 5,0 điểm và không có bài thi (LT hoặc TH) điểm dưới 3,0 đều được cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông và được xếp loại theo tiêu chuẩn như sau:

Giỏi: Điểm tổng kết bài thi đạt từ 9,0 trở lên.

Khá: Điểm tổng kết bài thi đạt từ 7,0 đến dưới 9,0 điểm và điểm bài thi lý thuyết từ 5,0 điểm trở lên.

Trung bình: Các trường hợp được công nhận kết quả nghề phổ thông còn lại.

Hỗn: Điểm tổng kết thi dưới 5,0 điểm hoặc một trong các bài thi LT hoặc TH có điểm dưới 3.

3. Xét duyệt kết quả thi

Hồ sơ xét duyệt công nhận kết quả thi được gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục Trung học).

- Biên bản xét duyệt điều kiện dự thi của các Hội đồng thi.
- Biên bản họp tổng kết thi và xét duyệt kết quả thi của Hội đồng thi .
- Hai bản in danh sách thí sinh và kết quả thi (đóng thành quyển) và tập tin kèm theo.
- Các biên bản bất thường của Hội đồng thi, Ban chấm thi...

IX. KINH PHÍ THI

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch tổ chức thi nghề phổ thông và trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt phần kinh phí chi từ ngân sách nhà nước và khoản được thu của thí sinh dự thi nghề phổ thông để tổ chức thi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ phòng GDĐT (Bà Phượng, bà Mai);
- Tổ THCS (Ông Long, bà M. Hoàng, ông Lâm);
- Lưu : VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai

PHỤ LỤC



công văn số **16/12/GDĐT** ngày **13** tháng **10** năm **2020**
 (của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIAO DỤC NGHỀ PHỔ THÔNG CẤP THCS (Tổng số tiết 70)

NGHỀ PHỔ THÔNG MÔN ĐIỆN DÂN DỤNG

Chương 1: Công nghiệp điện - Điện năng

Bài 1: Điện năng

Bài 2: Nghề điện

Bài 3: Khái quát về mạch điện

Chương 2: Vật liệu kỹ thuật điện - Dây dẫn điện

Bài 4: Vật liệu kỹ thuật điện

Bài 5: Dây dẫn điện và dây cáp

Bài 6: Thực hành: Nối dây dẫn điện

Bài tập thực hành chương II. Thực hành nối dây

Chương 3: An toàn lao động trong nghề điện

Bài 7: Sự nguy hiểm của điện

Bài 8: Tai nạn do điện

Bài tập thực hành chương 3.

Thực hành cứu người bị điện giật

Thực hành an toàn khi sử dụng điện

Chương 4: Khí cụ điện dùng trong mạch điện sinh hoạt

Bài 9: Khí cụ điện hạ thế

Bài 10: Thực hành tháo lắp, quan sát một số khí cụ điện

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 11: Đèn điện

Bài 12: Thực hành lắp mạch đèn thử

Bài 13: Thực hành lắp ráp mạch đèn huỳnh quang

Chương 5: Chuông điện

Bài 14: Chuông điện

Bài 15: Thực hành mắc mạch chuông điện

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 1

Chương 6: Thiết bị tỏa nhiệt

Bài 16: Bàn là - bếp điện

Chương 7: Máy biến áp

Bài 17: Máy biến áp 1 pha công suất nhỏ

Bài 18: Thực hành tháo lắp, nhận biết và sử dụng máy biến áp

Chương 8: Động cơ điện xoay chiều

Bài 19: Động cơ xoay chiều 1 pha

Bài 20: Thực hành tháo lắp, quan sát và đấu dây vận hành quạt trần

Bài tập, thực hành: động cơ điện xoay chiều một pha - xác định các đầu dây C, R, S

Chương 9: Thực hành lắp đặt một số mạch điện cơ bản trong nhà

Bài 21.1: Thực hành mạch điện 1 cầu chì, 1 công tắc điều khiển 1 đèn, 1 ổ điện có điện thường trực

Bài 21.2: Thực hành mạch điện 1 cầu chì, 2 công tắc mỗi công tắc điều khiển 1 đèn

Bài 21.3: Thực hành mạch điện 1 công tắc điều khiển 2 đèn.

Bài 21.4: Thực hành mạch 2 công tắc 3 chấu đặt ở 2 vị trí xa nhau cùng điều khiển 1 đèn

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 21.5: Thực hành mạch 1 công tắc 3 chấu điều khiển 2 đèn (độc lập luân phiên)

Bài 21.6: Thực hành mạch 1 công tắc đóng ngắt, 2 công tắc 3 chấu điều khiển 3 đèn thắp sáng theo thứ tự (mạch đèn các phòng thuộc nhà kho)

Bài 21.7 Mạch đèn huỳnh quang 220V- 20W (đèn 0.6)

Bài 21.8 Mạch chuông 2 nút áo điều khiển 1 chuông

Bài 21.9 Mạch chuông 1 nút áo điều khiển đồng thời 2 chuông

Bài 21.10 Mạch chuông 1 công tắc 3 chấu xác định một trong 2 chuông làm việc và 1 nút áo điều khiển chuông

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 2.

NGHỀ PHỐ THÔNG MÔN VẼ KỸ THUẬT

Chương 1: Những kiến thức cơ bản về lập bản vẽ kỹ thuật.

Bài 1. Các tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật.

Bài 2. Dụng hình cơ bản.

Chương 2: Vẽ hình học.

Bài 3. Chia đều đường tròn.

Bài 4. Vẽ nối tiếp.

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 5. Vẽ đường elip.

Chương 3: Các phép chiếu và hình chiếu cơ bản

Bài 6. Hình chiếu của điểm đường thẳng, mặt phẳng.

Bài 7. Hình chiếu các khối hình học đơn giản.

Bài 8. Giao tuyến của mặt phẳng với khối hình học.

Bài 9. Giao tuyến của khối đa diện với khối tròn.

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ I

Chương 4. Biểu diễn vật thể trên bản vẽ kỹ thuật

Bài 10. Hình chiếu trực đo

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 11. Hình chiếu của vật thể
 Bài 12. Hình cắt và mặt cắt
 Bài 13. Biểu diễn ren, quy ước ren, bánh răng

Ôn tập.

Kiểm tra cuối kỳ 2.

NGHỀ PHÔ THÔNG MÔN TIN HỌC VĂN PHÒNG

Phần 1. Hệ điều hành Windows

- Bài 1: Những kiến thức cơ sở
 Bài 2: Làm việc với tập tin và thư mục
 Bài 3: Một số tính năng khác trong windows
 Bài 4: Control panel và việc thiết đặt hệ thống
 Bài tập

Phần 2. Hệ soạn thảo văn bản Word

- Bài 5: Ôn lại một số khái niệm cơ bản
 Bài 6: Định dạng văn bản

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài tập
 Bài 7: Làm việc với bảng trong văn bản
 Bài 8: Chèn một số đối tượng đặc biệt
 Bài tập tổng hợp

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 1

Phần 3. Chương trình bảng tính Excel
 Bài 9: Các khái niệm cơ bản
 Bài 10: Dữ liệu trong bảng tính
 Bài 11: Lập công thức để tính toán
 Bài 12: Sử dụng hàm cơ bản
 Bài 13: Thao tác với dữ liệu trên trang tính

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 14: Sử dụng các hàm logic
 Bài tập

- Bài 15: Sắp xếp và lọc dữ liệu
 Bài tập tổng hợp

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 2.

NGHỀ PHÔ THÔNG MÔN PHOTOSHOP

- Bài 1: Giới thiệu phần mềm Photoshop
 Bài 2: Làm việc với vùng chọn

Bài 3: Làm việc với lớp (Layer)

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 4: Màu sắc

Bài 5: Nhóm công cụ Pen

Bài tập tổng hợp

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 1

Bài 6: Cọ vẽ (Brush)

Bài 7: Layer Mask - Quick Mask

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 8: Tạo chữ trong Photoshop (Text)

Bài 9: Hiệu ứng trên lớp (Layer Style)

Bài tập tổng hợp

Ôn tập

Bài tập thực tế.

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHỔ THÔNG MÔN TỰ ĐỘNG HÓA ỨNG DỤNG (CoderZ)

Bài 1: Giới thiệu về CoderZ

Bài 2: Điều hướng - thực hiện các nhiệm vụ đường thẳng, cong

Bài 3: Điều hướng - thực hiện các nhiệm vụ góc quay bất kỳ

Bài 4: Phát hiện đối tượng - cảm biến chạm

Bài 5: Vòng lặp

Bài 6: Con quay hồi chuyển

Bài 7: Nhiệm vụ thử thách, ôn các khối lệnh

Bài 8: Phát hiện đối tượng - cảm biến siêu âm

Bài 9: Cảm biến màu

Bài tập

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 10: Vận dụng các khối lệnh

Bài 11: Cánh tay robot

Bài 12: Vận dụng các khối lệnh: If và If/Else

Bài 13: Robot Thí Nghiệm

Bài 14: Robot Khủng Long Dinobot

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 1

Bài 15: Xe nâng không dây

Bài 16: Xe Jeep gắn cảm biến va chạm

Bài 17: Robot đi theo đường kẻ

Bài 18: Mô hình đèn giao thông dành cho người đi bộ

Bài 19: Ngôi nhà thông minh

Bài 20: Xe điện trên đường ray

Bài 21: Máy in đơn giản

Bài 22: Robot vận chuyển

Bài tập

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 23: Led nhấp nháy

Bài 24: Điều khiển led bằng nút nhấn

Bài 25: Led sáng dần từ 1 đến 10

Bài 26: Bật tắt đèn sử dụng remote hồng ngoại

Bài 27: Giao tiếp với màn hình LCD 16x2

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ

NGHỀ PHỔ THÔNG MÔN TỰ ĐỘNG HÓA ỨNG DỤNG (Lego)

Bài 1. Tự động hóa: Vai trò và ứng dụng

Bài 2. Khái niệm về Robot. Giới thiệu, phân loại, lắp ghép mô hình.

Bài 3. Thực hành và lưu ý cách kết nối các bộ phận của Robot

Bài 4. Chuyển động của robot, lắp ghép mô hình nguyên lý, Tổ chức thi đấu

Bài 5. Làm quen với lập trình đơn giản: mạch điều khiển, Thực hành: mở, tạo mới, lưu tập tin; Giới thiệu các thiết bị input, Output

Bài 6. Làm quen với lập trình, lập trình đơn giản: với động cơ, lắp ghép và lập trình điều khiển

Bài 7. Làm quen với lập trình, lập trình cơ bản. Điều khiển robot di chuyển tới, lùi.

Thực hành Kiểm tra giữa kỳ

Bài 8. Các loại cảm biến. Ứng dụng của cảm biến chạm. Lắp ghép và lập trình điều khiển

Bài 9. Cảm biến ánh sáng. Lắp ghép và lập trình điều khiển

Bài 10. Cảm biến phát hiện vật cản. Lắp ghép và lập trình điều khiển

Bài 11. Cảm biến định vị di chuyển. Lắp ghép và lập trình điều khiển

Bài 12. Kết hợp cảm biến. Lắp ghép và lập trình điều khiển

Bài 13. Cấu trúc rẽ nhánh. Lắp ghép mô hình. Lập trình điều khiển

Bài 14. Cấu trúc vòng lặp: ý nghĩa, Vòng lặp hữu hạn, vòng lặp vô hạn. Lập trình điều khiển

Bài 15. Thực hành tổng hợp: Sáng tạo mô hình Robot. Lập trình điều khiển

Kiểm tra cuối kỳ I

Bài 16. Robot khai thác năng lượng: lập trình điều khiển

Bài 17. Robot khai thác năng lượng: Sáng tạo.

Bài 18. Robot khai thác năng lượng: Sáng tạo. Lập trình điều khiển

Bài 19. Robot bảo vệ môi trường: Lập trình điều khiển

Bài 20. Robot bảo vệ môi trường: Sáng tạo mô hình Robot

Bài 21. Robot bảo vệ môi trường: Sáng tạo mô hình Robot. Lập trình điều khiển

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 22. Sáng tạo, thuyết trình, phân tích, Xây dựng ý tưởng mô hình
 Bài 23. Sáng tạo và thuyết trình; Đánh giá tính khả thi của ý tưởng. Lắp ghép và hiệu chỉnh mô hình
 Bài 24. Sáng tạo và thuyết trình: Lắp ghép và hiệu chỉnh mô hình
 Bài 25. Sáng tạo và thuyết trình : Thuyết trình về sản phẩm, Tổng kết và đánh giá
 Bài 26. Giới thiệu về cuộc thi Robotacon: Giới thiệu về cuộc thi Robotacon
 Bài 27. Thực hành trên sa bàn. Sáng tạo mô hình robot
 Bài 28. Thực hành trên sa bàn. Hiệu chỉnh và cải tiến mô hình
 Bài 29. Thực hành trên sa bàn. Lập trình Robot thực hiện nhiệm vụ
 Bài 30. Thực hành trên sa bàn. Thực hành điều khiển Robot
 Bài 31. Thực hành trên sa bàn: Thi đấu và tổng kết

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHỐ THÔNG MÔN CHĂN NUÔI - THÚ Y

Chương 1: Đại cương về kỹ thuật Chăn nuôi.

- Bài 1: Một số khái niệm về giống.
 Bài 2: Phương pháp chọn giống vật nuôi.
 Bài 3: Kỹ thuật chọn phối.
 Bài 4: Các phương pháp nhân giống và tạo giống.
 Bài 5: Kỹ thuật phối giống.
 Bài 6: Thực hành: Quan sát một số giống vật nuôi.

Chương 2: Thức ăn nuôi dưỡng vật nuôi.

- Bài 7: Khái niệm về thức ăn.
 Bài 8: Các chất dinh dưỡng cung cấp cho vật nuôi.
 Bài 9: Cách nuôi dưỡng vật nuôi.

Kiểm tra giữa kỳ

Chương 3: Vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi.

- Bài 10: Khái niệm về vệ sinh và phòng bệnh cho vật nuôi.
 Bài 11: Bệnh không truyền nhiễm, vệ sinh và phòng bệnh.
 Bài 12: Bệnh truyền nhiễm.
 Bài 13: Thực hành: Nhận dạng thức ăn vật nuôi.

Kiểm tra cuối kỳ 1

Chương 4: Đại cương về Chăn nuôi gà. Chuồng trại trong Chăn nuôi gà.

- Bài 1: Xây dựng cơ sở Chăn nuôi gà.
 Bài 2: Các dạng chuồng và dụng cụ trong Chăn nuôi gà.

Chương 5: Khái niệm về dược lý.

- Bài 3: Khái niệm về thuốc.
 Bài 4: Các cách tác dụng của thuốc.
 Bài 5: Các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc.
 Bài 6: Cách dùng thuốc.

Bài 7: Thực hành: Nhận dạng dụng cụ trong Chăn nuôi gà. Nhận dạng thuốc.

Kiểm tra giữa kỳ.

Chương 6: Bệnh truyền nhiễm và không truyền nhiễm.

Bài 8: Cơ chế miễn dịch ở vật nuôi.

Bài 9: Một số bệnh không truyền nhiễm ở gà.

Bài 10: Một số bệnh truyền nhiễm ở gà.

Bài 11: Thực hành: Lấy thuốc và tháo ráp ống tiêm. Quan sát một số bệnh tích ở gà.

Thao tác tiêm thuốc.

Chương 7: Chăn nuôi gà công nghiệp.

Bài 12: Khái niệm về chọn giống gà.

Bài 13: Sự phát triển phôi thai ở gia cầm.

Bài 14: Phương pháp nuôi gà từ nở đến 8 tuần tuổi.

Bài 15: Phương pháp nuôi gà giò (từ 8 tuần tuổi 18 tuần tuổi).

Bài 16: Phương pháp nuôi gà đẻ.

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHỐ THÔNG MÔN TRỒNG TRỌT

Phần 1: Trồng trọt đại cương

Bài 1: Một số đặc điểm về tính chất của đất.

Bài 2: Quan sát phẫu diện đất và đo PH.

Bài 3: Các biện pháp cải tạo đất.

Bài 4: Cơ sở khoa học của việc bón phân.

Bài 5: Phân hóa học.

Bài 6: Phân hữu cơ.

Bài 7: Giống cây trồng. Các phương pháp nhân giống vô tính

Bài 8: Côn trùng gây hại.

Bài 9: Bệnh gây hại.

Bài 10: Phương pháp phòng trừ sâu bệnh.

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 11: Thuốc hóa học.

Bài 12: An toàn lao động khi dùng & bảo quản thuốc trừ sâu.

Bài 13: Thực hành sử dụng bình xịt- Máy phun thuốc.

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 1

Phần 2: Đại cương về kỹ thuật trồng trọt (cây lúa)

Bài 1: Khái quát về đời sống cây lúa

Bài 2: Đặc điểm một số vụ lúa trong năm.

Bài 3: Sâu - Bệnh hại cây lúa

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHÔ THÔNG MÔN THÊU

Giới thiệu nghề thêu.

Bài 1: Nguyên liệu, dụng cụ thêu.

Bài 2: Chọn mẫu, cách can mẫu thêu

Bài 3: Thêu mối đầu

Bài 4: Thêu lướt vặn

Bài 5: Thực hành - Ứng dụng lên mẫu

Bài 6: Thêu Sa hạt

Bài 7: Thực hành - Ứng dụng lên mẫu

Bài 8: Thêu Chìm: Chìm xiên - Chìm ngang

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 9: Thực hành thêu hoa Cúc

Bài 10: Thêu Chìm xoay

Bài 11: Thực hành thêu hoa Mai

Bài 12: Thêu Đâm xô

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 1

Bài 13: Phương pháp pha màu hoa, lá

Bài 14: Thực hành thêu pha màu

Bài 15: Thực hành - Ứng dụng lên mẫu thêu

Bài 16: Thực hành - Ứng dụng lên mẫu thêu

Bài 17: Thêu Áp vải

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 18: Thực hành thêu Áp vải lên mẫu

Bài 19: Thực hành tổng hợp

Bài 20: Thực hành thêu góc khăn tay

Ôn tập

Thực hành thêu góc khăn tay (tt)

Thực hành tổng hợp

Ôn tập

Kiểm tra cuối kỳ 2.

NGHỀ PHÔ THÔNG MÔN NHIẾP ẢNH

Bài 1: Lịch sử nghiệp ảnh

Bài 2: Các nhóm máy ảnh

Bài 3: Máy ảnh căn bản (cấu tạo máy ảnh)

Bài 4: Thực hành: Máy ảnh căn bản

Bài 5: Cách sử dụng máy ảnh

Ôn tập

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 6: Thực hành: Sử dụng máy ảnh (máy ảnh phim)

Bài 7: Thực hành: Sử dụng máy ảnh (máy ảnh Kỹ thuật số)

Bài 8: Thực hành: Đặt thời chụp ảnh

Bài 9: Thực hành: Bố cục - Đường nét trong nhiếp ảnh

Bài 10: Thực hành: Nguồn sáng - Chiều sáng

Kiểm tra cuối kỳ 1

Bài 11: Thực hành: Sử dụng ánh sáng để chụp ảnh

Bài 12: Phim - Kính lọc

Bài 13: Thực hành: Ảnh chân dung

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 14: Thực hành: Ảnh chân dung nghệ thuật

Bài 15: Thực hành: Ảnh chân dung đối xứng

Bài 16: Thực hành: Ảnh sinh hoạt

Bài 17: Thực hành: Ảnh phong cảnh

Bài 18: Thực hành: Ảnh tĩnh vật

Bài 19: Thực hành: Tổng hợp

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHÔ THÔNG MÔN NẤU ĂN

Bài 1: Giới thiệu môn nghề Nấu ăn - Phương pháp học tập bộ môn.

Bài 2: Các chất dinh dưỡng trong thực phẩm.

Bài 3: Lựa chọn và bảo quản thực phẩm.

Bài 4: Dụng cụ và thiết bị nhà bếp.

Bài 5: Sắp xếp và trang trí nhà bếp.

Bài 6: Tổ chức bữa ăn.

Bài 7: Thực hành Xếp khăn ăn - Bày khăn ăn.

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 8: Tỉa củ, quả trang trí món ăn.

Bài 9: Các phương pháp, quy trình chế biến thực phẩm.

Bài 10: Chế biến món ăn không sử dụng nhiệt - Thực hành món gỏi ngó sen, gỏi cuốn, nộm, tai heo chua ngọt; ...)

Kiểm tra cuối kỳ 1

Bài 11: Chế biến món ăn có sử dụng nhiệt - Thực hành: Cơm - Thịt kho trứng; Sườn hầm sốt cà; Soup; Rau câu; ...)

Bài 12: Thực hành món hấp (Bánh Flan; Xôi đậu xanh; Chả đùm; ..)

Bài 13: Thực hành món chiên, rán (Chả giò; Tôm lăn bột; ...)

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 14: Thực hành món xào (Mì xào thập cẩm; ..)

Bài 15: Thực hành món nướng (Chả nướng; Gà nướng; Sườn heo nướng; Bánh bông lan; ..)

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHỔ THÔNG MÔN CẮT - UỐN TÓC

- Bài 1: Giới thiệu nghề Cắt; Uốn tóc - Phần cơ bản trên bộ đầu
 Bài 2: Các phương pháp Uốn tóc - Thực hành cuốn dây xương
 Bài 3: Lý thuyết + Thực hành cuốn lọn tay
 Bài 4: Lý thuyết + Thực hành cuốn gai - tả pén (theo các kiểu tóc)
 Bài 5: Lý thuyết + Thực hành phương pháp gội đầu
 Bài 6: Thực hành gội đầu
 Bài 7: Cách sử dụng dụng cụ cắt; chải tóc
 Bài 8: Phương pháp cắt tóc ngang, mái hất
 Bài 9: Phương pháp cắt kiểu tóc Maika
 Bài 10: Dụng cụ, nguyên tắc chải bới tóc

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 11: Lý thuyết + Thực hành Bím Hòn Nhiên
 Bài 12: Lý thuyết + Thực hành Bím Lận
 Bài 13: Lý thuyết + Thực hành Bím Đôi Lộn
 Bài 14: Lý thuyết + Thực hành Bím 3 chìm
 Bài 15: Lý thuyết + Thực hành 3 xéo lấy 1 đến 2 bên tóc

Kiểm tra cuối kỳ 1

- Bài 15: Lý thuyết + Thực hành Bím Trái Tim
 Bài 16: Lý thuyết + Thực hành Bím Ân Độ
 Bài 17: Lý thuyết + Thực hành Bím Hồng Kong
 Bài 18: Lý thuyết + Thực hành Kiểu tóc Hồng Kong
 Bài 19: Lý thuyết + Thực hành Kiểu tóc Hoa Thị
 Bài 20: Lý thuyết + Thực hành Kiểu tóc Hoa Mai - Hướng Dương

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 21: Lý thuyết + Thực hành Kiểu tóc dây nơ
 Bài 22: Lý thuyết + Thực hành Kiểu tóc Anh Quốc
 Bài 23: Kiểu tóc sáng tạo

Kiểm tra cuối kỳ 2

NGHỀ PHỔ THÔNG MÔN THỦ CÔNG MỸ NGHỆ

- Bài 1: Giới thiệu bộ môn thủ công mỹ nghệ - Phương pháp học tập bộ môn.
 Bài 2: Làm hoa (Kỹ thuật chung; quy trình làm hoa giấy, kỹ thuật bảo quản sản phẩm).
 Bài 3: Thực hành Hoa đào; Hoa cúc trắng.
 Bài 4: Kỹ thuật làm hoa vải voan - Quy trình làm hoa voan, kỹ thuật bảo quản sản phẩm.
 Bài 5: Thực hành Hoa lan; Hoa mai; Hoa hồng.
 Bài 6: Làm củ, quả (Kỹ thuật chung; quy trình làm củ - quả).
 Bài 7: Thực hành quả Dây tây; trái cà,

Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 8: Làm con vật dễ thương (Kỹ thuật chung; quy trình làm các con vật dễ thương).

Bài 9: Thực hành con bướm; con thiên nga; con chuồn chuồn; ...

Kiểm tra cuối kỳ 1

Bài 10: Làm búp bê (Kỹ thuật chung; quy trình làm búp bê).

Bài 11: Thực hành Búp bê Yoyo; Búp bê dạ hội; ...

Bài 12: Làm hộp - Gói quà (Kỹ thuật làm hộp trang trí, quy trình làm hộp; Làm hộp đựng quà.

Bài 13: Kỹ thuật gói quà; quy trình gói quà.

Bài 14: Làm nơ trang trí

Kiểm tra giữa kỳ

Bài 15: Thực hành các kiểu làm hộp; gói quà; làm nơ trang trí

Bài 16: Làm vật trang trí bằng gỗ; đá; nhựa (Kỹ thuật chung, quy trình thực hiện).

Bài 17: Thực hành Lắc tay bông 4; móc khóa bông cúc nổi; móc khóa túi xách mini.

Bài 18: Thực hành tổng hợp (Hoa cài áo; hoa Lyly; vòng dây đeo cổ; ..)

Kiểm tra cuối kỳ 2

Hết

